

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2019/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bàn Văn Đ, sinh năm 1993

Trú tại: xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Trần Thị B, sinh năm 1993

Trú tại: xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bàn Văn Đ và chị Trần Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bàn Văn Đ và chị Trần Thị B nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Bàn Chí C, sinh ngày 30/10/2011 cho đến khi con

chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. anh Đ được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Phí tổn nuôi con không xem xét trong vụ án này

- Về tài sản chung, nợ chung, các khoản cho vay: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bàn Văn Đ tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả anh Đ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được chuyển từ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ(Biên lai thu tiền số 0012652 ngày 22/01/2019)

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã H ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

LƯƠNG ĐỨC LONG